TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 46/2018/QĐST-DS	*Sóc Trăng, ngày 23 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số302/2018/TLST-DS ngày 28 tháng 9 năm 2018 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng T.

Địa chỉ: Số S đường N, Phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Sĩ K, chức vụ: Nhân viên Ngân hàng T – Chi nhánh Sóc Trăng. Địa chỉ: Số B đường T, phường B, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền số 1361/2018/UQ-TTTngày 16/8/2018).

- *Bị đơn*: Bà Huỳnh Thị Phương L, sinh ngày 05/10/1967.

Địa chỉ: Số S đường T, khóm B, phường H, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở hiện nay: Số S1 đường T, khóm B, phường H, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng T làông Nguyễn Sĩ Ktvà bị đơn bà Huỳnh Thị Phương L thống nhất số tiền gốc, lãi bà Huỳnh Thị Phương L còn nợ Ngân hàng T tính đến ngày 15/11/2018 tổng cộng là 11.460.879 đồng, trong đó: tiền gốc là 4.932.144 đồng, tiền lãi trong hạn là: 4.352.617 đồng, lãi quá hạn là: 2.176.118 đồngcủa hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 27/6/2012.

2.2. Các bên thống nhất phương án trả nợ như sau:

Bị đơn bà Huỳnh Thị Phương L đồng ý trả cho Ngân hàng T số tiền gốc, lãi tổng cộng là:11.460.879 đồng, trong đó tiền gốc là 4.932.144 đồng, tiền lãi trong hạn là 4.352.617 đồng, lãi quá hạn là 2.176.118 đồng thời gian cụ thể như sau:

+ Ngày 30/11/2018 bà Huỳnh Thị Phương L thanh toán cho Ngân hàng T số tiền 3.000.000 đồng.

+ Ngày 30/12/2018 bà Huỳnh Thị Phương L thanh toán cho Ngân hàng T số tiền 3.000.000 đồng.

+ Ngày 30/01/2019 bà Huỳnh Thị Phương L thanh toán cho Ngân hàng T số tiền 3.000.000 đồng.

+ Ngày 28/02/2019 bà Huỳnh Thị Phương L thanh toán cho Ngân hàng T số tiền còn lại là 2.460.879 đồng.

Địa điểm trả nợ: Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Sóc Trăng, địa chỉ: Số 147 đường Nguyễn Văn Linh, khóm 3, phường 2, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

Kể từ ngày 16/11/2018 bà Huỳnh Thị Phương L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà bà Huỳnh Thị Phương L phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng T cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng T.

Đến hạn trả nợ mà bà Huỳnh Thị Phương L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc vi phạm bất kỳ thời hạn trả nợ nào theo thỏa thuận nêu trênthì Ngân hàng T được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự thi hành toàn bộ số tiền bà Huỳnh Thị Phương L còn nợ Ngân hàng T.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Huỳnh Thị Phương L đồng ý chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 573.043 đồng.

Ngân hàng T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng T số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0004615 ngày 18 tháng 9 năm 2018 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TP P;
- Chi cục THADS TP P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Thị Bích Tuyền